| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CẨM GIÀNG**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày: 09/11/2021.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Vân Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Trọng Vần và bà Khương Thị Lơ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/TLST- HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, đối với:

**Bị cáo**: **N.T.H**, sinh năm 1998. Nơi sinh: Quảng Ninh. Nơi cư trú: Thôn Bắc Mã 1, xã Bình Dương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông N.V.Đ và bà V.T.P; Vợ, con: chưa; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/8/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*có mặt*).

*** Bị hại**:

+ Anh V.D.D, sinh năm 1984.

ĐKHK: Thôn An Tào, xã Cương Chính, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Tạm trú: Thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

+ Anh Đ.D.M, sinh năm 1990.

+ Chị T.T.K, sinh năm 1993.

Đều ĐKHK và cư trú: Thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

+ Anh N.V.Đ, sinh năm 1971.

+ Chị V.T.P, sinh năm 1971.

Đều ĐKHK và cư trú: Thôn Bắc Mã 1, xã Bình Dương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (*có đơn xin xét xử vắng mặt*).

*** Người làm chứng**: Anh T.X.L; anh N.V.S; anh N.V.H; anh B.V.H; anh T.Đ.H; anh M.X.Đ; anh T.B.N; anh T.B.G.; anh P.V.T và chị V.T.M (*đều vắng mặt*).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 31/7/2021 và ngày 01/8/2021, N.T.H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể:

**Vụ thứ nhất**: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/7/2021, N.T.H đi bộ từ phòng trọ của mình khi đi qua dẫy nhà trọ của ông Trần Xuân Luyến ở cùng thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, H thấy cửa cổng không khóa, cửa phòng trọ của anh V.D.D mở cửa. H vào phòng thấy anh Diễu đang nằm ngủ trên giường lên lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng đang sạc pin ở trên giường, lấy chiếc ví da màu đen trong túi áo treo trên móc, bên trong ví có 01 giấy phép lái xe ôtô, 01 giấy phép lái xe môtô, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe mô tô, 02 thẻ ATM đều mang V.D.D. H lấy chìa khóa xe môtô trong mũ bảo hộ treo trên tường rồi dắt xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave màu xanh, BKS 89B1- 631.35 của anh Diễu đang dựng trong phòng ra ngoài đường. H điều khiển xe môtô trộm cắp đến cánh đồng thôn Phú Xá ngồi đến sáng rồi đi đến ngã tư Khu công nghiệp Đại An. Tại đây H sử dụng điện thoại trộm cắp được của anh Diễu, đăng nhập mạng xã hội Facebook tên "*N.T.H*"giao bán chiếc xe môtô BKS 89B1- 631.35 thì anh Nguyễn Văn Sơn ở thôn Bút Tháp, xã Đình Tổ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh có tên nich "*Son Son*" hỏi mua xe với số tiền 9.400.000đồng. H đồng ý và hẹn địa điểm giao xe tại huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 17 giờ cùng ngày hai bên giao xe cùng giấy tờ đăng ký xe và giao tiền. Chiếc ví da, 02 thẻ ATM và chiếc sim điện thoại H đã vứt đi, không nhớ địa điểm.

Ngày 05/8/2021, anh Nguyễn Văn Hảo đến phòng trọ của H chơi. H cho anh Hảo mượn chiếc điện thoại Iphone 6S trộm cắp của anh Diễu.

Ngày 05/8/2021 anh Diễu làm đơn trình báo vụ việc được điều tra làm rõ.

Ngày 06/8/2021, Cơ quan Điều tra đã quản lý 01 xe môtô nhãn hiệu Honda loại Wave màu xanh, BKS 89B1- 631.35; 01 đăng ký xe môtô BKS 89B1- 631.35 do anh Nguyễn Văn Sơn tự nguyện giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S, màu hồng do anh Nguyễn Văn Hảo tự nguyện giao nộp; 01 giấy phép lái xe ôtô, 01 giấy phép lái xe môtô, 01 CMND đều mang tên anh Diễu do H tự nguyện giao nộp.

Kết luận định giá tài sản số 29/KL- HĐĐG- TTHS ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận: Chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh đen bạc, BKS 89B1- 631.35, trị giá 10.500.000đồng; chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng trị giá 1.000.000đồng; 01 ví giả da màu đen trị giá 50.000đồng. Tổng trị giá tài sản là 11.550.000đồng.

**Vụ thứ hai**: Khoảng 01 giờ ngày 01/8/2021, N.T.H chuẩn bị 01 bộ dụng cụ mở khóa, gồm 05 thanh kim loại với mục đích đi tìm tài sản trộm cắp. H đi bộ từ phòng trọ của mình ở thôn Phú Xá đến cửa hàng mua bán điện thoại Mạnh Kiều của vợ chồng anh Đ.D.M, và chị T.T.K ở thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, thấy cửa khóa, không có ai. H dùng bộ dụng cụ mở khóa, mở cửa xếp sắt và cửa kính vào trong cửa hàng trộm cắp 01 chiếc Laptop nhãn hiệu HP màu xám để trên bàn; 01 chiếc Ipad màu xám; 03 chiếc loa (gồm: 01 chiếc loa Bluetooth màu xanh đen, 01 chiếc loa Bluetooth màu đen model BS31, 01chiếc loa Bluetooth màu đỏ, nhãn hiệu HOCO model BS34); 06 chiếc tai nghe không dây, nhãn hiệu Apple Airpod; 02 bộ sạc màu trắng, nhãn hiệu OPPO; 04 bộ sạc màu trắng, đầu sạc cho điện thoại Iphone; 01 bộ sạc màu trắng nhãn hiệu HOCO; 02 dây sạc Iphone rời; 01 pin sạc dự phòng, màu xanh nhãn hiệu Microcom; 01 củ sạc dự phòng, màu đen nhãn hiệu HT Electric; 16 chiếc điện thoại di động, gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng, số Imei 358604071881715; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng, số imei 355767079275728; 01 chiếc điện thoại OPPO A73 màu hồng; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A31, màu xanh; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3 màu vàng; 02 chiếc điện thoại OPPO A54, màu xanh; 01 chiếc điện thoại Iphone 7Plus, màu đen; 01 chiếc điện thoại Iphone 6, màu trắng; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy ACE 3 màu trắng; 01 chiếc điện thoại Iphone X màu trắng, Imei 353045091268423; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi Imei

3557270704585517; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu trắng, Imei 355731075868480; 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu đỏ, Imei 354837094346225; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi, Imei 356649081291621; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng, Imei 353291073199679; 33 cục pin điện thoại, màu đen đều để trong tủ kính; 01 thẻ nhớ loại 32 GB trong camera. H cho tất cả tài sản vào trong túi nilon màu đen ở cửa hàng, khóa cửa xếp sắt rồi đi về phòng trọ của mình cất giấu.

Chiều ngày 04/8/2021, H đi bộ đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Trương Đình Hải, ở thôn Tiền, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, bán chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu đỏ cho anh Hải được số tiền 4.900.000đồng; Chiều ngày 05/8/2021, anh Nguyễn Văn Hảo đến phòng trọ của H chơi. H bảo anh Hảo bán hộ chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, màu vàng, IMEI 353291073199679. Anh Hảo không biết đây là tài sản trộm cắp nên đã đồng ý. Sau đó, anh Hảo điều khiển xe môtô nhãn hiệu YAMAHA Sirus, BKS 14Z1-499.54 là xe của anh Hảo đến cửa hàng mua bán điện thoại "Hiệp Bùi" của anh Bùi Văn Hiệp ở số 514 Điện Biên Phủ, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương bán được 2.000.000đồng. Hảo quay về phòng trọ đưa tiền thì H bảo anh Hảo điều khiển xe môtô BKS 14Z1-499.54 chở H đến khu công nghiệp Đại An rồi anh Hảo đứng ở cổng chờ. H điều khiển xe môtô đến cửa hàng mua bán điện thoại "Thoa Tuấn" của anh Phạm Văn Tuấn ở phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương bán chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, màu ghi Imei 3557270704585517 cho anh Tuấn được 1.800.000đồng. H đến cửa hàng mua bán điện thoại "Tăng Giang" ở 512 đường Điện Biên Phủ, phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương bán cho anh Tăng Bá Nam chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, màu trắng, Imei 355731075868480 được 2.000.000đồng (chủ cửa hàng là anh Tăng Bá Giang); đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Mobile của anh Mai Xuân Đông ở thôn Gạch, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng bán chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi, Imei 356649081291621 được số tiền 1.300.000đồng. Sau đó, H quay lại đón anh Hảo.Toàn bộ số tiền H bán điện thoại, H đã chi tiêu cá nhân, còn lại 1.500.000đồng.

Ngày 06/8/2021, Cơ quan điều tra quản lý: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu đỏ; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, màu vàng, IMEI 353291073199679; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, màu ghi Imei 3557270704585517; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus, màu trắng, Imei 355731075868480; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi, Imei 356649081291621 do anh Hải, anh Hiệp, anh Tuấn, anh Nam và anh Đông tự

nguyện giao nộp; quản lý 01 chiếc Laptop nhãn hiệu HP màu xám; 01 chiếc Ipad màu xám; 03 chiếc loa; 11 chiếc điện thoại các loại Iphone, Samsung, OPPO; 06 chiếc tai nghe không dây; 07 bộ sạc; 02 dây sạc Iphone rời; 01 pin sạc dự phòng; 01 củ sạc dự phòng; 32 cục pin điện thoại; 01 bộ mở khóa gồm 05 thanh kim loại; 01 đôi tông; 01 bộ quần áo (gồm: 01 áo sơ mi dài tay, 01 quần dài); số tiền 1.500.000đồng do H tự nguyện giao nộp.

Ngày 01/8/2021, anh Mạnh có đơn trình báo được điều tra làm rõ.

Kết luận định giá tài sản số 30/KL - HĐĐG- TTHS ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng, kết luận:

- 01 chiếc Laptop nhãn hiệu HP màu xám model HP probook 6560, trị giá 2.800.000đồng; 01 chiếc loa Bluetooth màu xanh đen, giá trị 400.000đồng; 01 chiếc loa Bluetooth màu đen model BS31, trị giá 400.000đồng; 01 chiếc loa Bluetooth, màu đỏ, nhãn hiệu HOCO model BS34, trị giá 400.000đồng; 06 chiếc tai nghe không dây nhãn hiệu Apple Airpod, trị giá 3.000.000đồng; 02 bộ sạc màu trắng, nhãn hiệu OPPO, trị giá 600.000đồng; 04 bộ sạc màu trắng đầu sạc cho điện thoại Iphone, trị giá 2.000.000đồng; 01 bộ sạc màu trắng nhãn hiệu HOCO, trị giá 300.000đồng; 02 dây sạc Iphone rời, trị giá 400.000đồng; 01 pin sạc dự phòng màu xanh nhãn hiệu microcom, trị giá 60.000đồng; 01 củ sạc dự phòng màu đen, nhãn hiệu HT Electric, trị giá 60.000đồng; 01 chiếc Ipad màu xám, trị giá 2.500.000đồng;

- 16 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu hồng, số Imei 358604071881715, trị giá 2.200.000đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng, số Imei 355767079275728, trị giá 1.800.000đồng; 01 chiếc điện thoại OPPO A73 màu hồng, số Imei 866155055801851 và 866155055801844, trị giá 4.300.000đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A31, màu xanh, trị giá 4.500.000đồng; 01 chiếc điện thoại OPPO A54 màu xanh, trị giá 4.100.000đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy J3, màu vàng, trị giá 550.000đồng; 01 chiếc điện thoại OPPO A54 màu xanh, trị giá 2.200.000đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu đen, trị giá 2.500.000đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng, trị giá 900.000đồng; 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy ACE 3 màu trắng, trị giá 150.000đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone X màu trắng Imei 353045091268423, trị giá 4.900.000đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi, số Imei: 3557270704585517, trị giá 2.500.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động 6S Plus màu trắng, số Imei: 355731075868480, trị giá 2.500.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu đỏ, số Imei:

354837094346225, trị giá 4.000.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu ghi, số Imei: 356649081291621, trị giá 2.500.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S Plus màu vàng, số Imei: 353291073199679, trị giá 2.500.000đồng.

- 32 cục pin điện thoại, gồm: 03 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 8P - 2675 mah, trị giá 1.350.000đồng; 03 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 8G - 1821 mah, trị giá 1.050.000đồng; 02 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 7G - 1960 mah, trị giá 700.000đồng; 04 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 7P - 2900 mah, trị giá 1.600.000đồng; 06 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 6SP -2750 mah, trị giá 2.280.000đồng; 03 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 6P -2915 mah, trị giá 1.050.000đồng; 06 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 6S -1715 mah, trị giá 1.500.000đồng; 04 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 6G -1810 mah, trị giá 1.000.000đồng; 01 cục pin màu đen bên ngoài vỏ ghi 5S -1560 mah, trị giá 200.000đồng.

- 01 thẻ nhớ 32Gb, trị giá 50.000đồng.

Tổng trị giá tài sản là 65.800.000đồng.

Ngày 18/8/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đ.D.M: 01 chiếc Laptop nhãn hiệu HP màu xám; 03 chiếc loa Bluetooth; 06 chiếc tai nghe không dây; 07 bộ sạc; 02 dây sạc Iphone rời; 01 pin sạc dự phòng; 01 củ sạc dự phòng; 01 chiếc ipad màu xám; 16 chiếc điện thoại các loại Iphone, Samsung, OPPO; 32 cục pin điện thoại.

Ngày 01/9/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh V.D.D chiếc xe môtô, BKS 89B1- 631.35 cùng đăng ký xe; chiếc điện thoại di dộng Iphone 6S, màu hồng; 01 giấy phép lái xe ôtô; 01 giấy phép lái xe môtô; 01 CMND đều mang tên anh Diễu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến hay kH nại về các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng.

*Quan điểm của bị hại anh V.D.D, anh Đ.D.M và chị T.T.K (thông qua đơn xét xử vắng mặt):* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm về dân sự. Bị hại anh Diễu đã làm lại 02 thẻ ATM gồm: 01 thẻ ATM Ngân hàng MBBank; 01 thẻ ATM Ngân Vietinbank và sim số 0979.942.511,đối với chiếc ví da đã cũ, giá trị không lớn bị hại anh Diễu tự nguyện cho bị cáo không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Anh Mạnh, chị Kiều tự nguyện cho bị cáo giá trị chiếc thẻ nhớ của Camera giám

sát trong quán và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền gì khác.Về trách nhiệm hình sự: đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Quan điểm của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông N.V.Đ và bà V.T.P (thông qua đơn xét xử vắng mặt)*:Đã bồi thường thay cho bị cáo đối với số tiền anh Sơn mua xe môtô; anh Hải, anh Giang, anh Hiệp, anh Tuấn, anh Đông mua điện thoại mà bị cáo trộm cắp và tự nguyện cho bị cáo số tiền đã bồi thường thay và không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 14/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo N.T.H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương hành quyền công tố, trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo N.T.H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo N.T.H từ 33 tháng đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/8/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 Bộ mở khóa gồm 05 thanh kim loại; 01 đôi tông, 01 bộ quần áo (gồm: 01 áo sơ mi dài tay, 01 quần dài).

+ Số tiền 1.500.000đồng là do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo N.T.H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và

quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai bị hại, lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vụ thứ nhất: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/7/2021, tại khu nhà trọ của ông Trần Xuân Luyến ở thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. N.T.H lợi dụng cửa cổng và cửa phòng trọ không khóa đã trộm cắp 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu xanh, BKS 89B1- 631.35, trị giá 10.500.000đồng; 01 chiếc điện thoại di động, Iphone 6S màu hồng, trị giá 1.000.000đồng; 01 ví giả da màu đen, trị giá 50.000đồng và một số giấy tờ khác của anh V.D.D đang trọ nhà ông Luyến. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 11.550.000đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 01/8/2021, tại cửa hàng mua bán điện thoại "Mạnh Kiều" của vợ chồng anh Đ.D.M và chị T.T.K ở thôn Phú Xá, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. N.T.H lợi dụng cửa hàng không có người trông coi đã dùng bộ vam phá khóa mở cửa xếp sắt và cửa kính, vào trong cửa hàng trộm cắp: 01 chiếc Laptop nhãn hiệu HP màu xám; 01 máy tính bảng Ipad; 03 chiếc loa Bluetooth; 06 hộp tai nghe không dây; 07 bộ sạc điện thoại; 02 bộ sạc nhãn hiệu OPPO; 02 dây sạc Iphone rời; 01 pin sạc dự phòng; 01 củ sạc dự phòng; 16 chiếc điện thoại các loại Iphone, Samsung, OPPO; 32 cục pin điện thoại; 01 thẻ nhớ loại 32Gb. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 65.800.000đồng.

Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp 02 vụ là: 77.350.000đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi này không những làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an ninh tại

địa phương mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lợi dụng sự sơ hở quản lý tài sản của người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài, lại lười lao động nên bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản“ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo đã thực hiện hai hành vi chiếm đoạt tài sản, mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo đã tác động đến gia đình để khắc phục bồi thường thiệt hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy đinh tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4]. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hiện tạm giam, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đối với chiếc ví da và 02 thẻ ATM gồm: 01 thẻ ATM MBBank; 01 thẻ ATM Ngân hàng Vietinbank và sim số 0979.942.511 mà bị cáo chiếm đoạt. Anh Diễu xác định giá trị thẻ ATM, thẻ sim không lớn nên đã làm lại và tự nguyện cho bị cáo. Đối với chiếc thẻ nhớ của Camera giám sát trong quán của anh Mạnh, chị Kiều không tìm thấy, hơn nữa giá trị tài sản

không lớn nên anh Mạnh, chị Kiều tự nguyện cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đông, bà Phượng đã bồi thường thay cho bị cáo đối với số tiền mà các anh Nguyễn Văn Sơn, Trương Đình Hải, Tăng Bá Giang, Bùi Văn Hiệp, Phạm Văn Tuấn, Mai Xuân Đông là người mua điện thoại trộm cắp của bị cáo. Ông Đông, bà Phượng tự nguyện cho bị cáo toàn bộ số tiền bồi thường không yêu cầu trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng vụ án:

Số tiền 1.500.000đồng bị cáo tự nguyện giao nộp là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bộ mở khóa gồm 05 thanh kim loại đây là công cụ bị cáo dùng để trộm cắp nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ quần áo (gồm: 01 áo sơ mi dài tay, 01 quần dài) và 01 đôi tông. Đây là những vật dụng bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không xin lại và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định. Xét thấy vật chứng trên bị cáo không có nguyện vọng lấy lại nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Chiếc xe môtô BKS 14Z1- 499.54, anh Hảo chở bị cáo đi bán tài sản trộm cắp nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không đặt ra giải quyết.

[8]. Về các vấn đề khác:

- Anh Nguyễn Văn Hảo là người đi bán hộ bị cáo một chiếc điện thoại và chở bị cáo đi bán chiếc điện thoại trộm cắp, anh Hảo được bị cáo cho mượn điện thoại Iphone 6S màu hồng trộm cắp để sử dụng nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

- Anh Nguyễn Văn Sơn là người mua xe môtô nhãn hiệu Honda Wave Anpha BKS 89B1- 631.35; anh Trương Đình Hải, anh Tăng Bá Giang, anh Bùi Văn Hiệp, anh Phạm Văn Tuấn, anh Mai Xuân Đông là người mua điện thoại của bị cáo nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[9]. Án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo N.T.H phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo N.T.H **31** (*Ba mươi mốt*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/8/2021.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 Bộ mở khóa gồm 05 thanh kim loại; 01 bộ quần áo (gồm: 01 áo sơ mi dài tay, 01 quần dài) và 01 đôi tông.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.500.000đồng.

(*Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 22/10/2021).*

**3.** Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo N.T.H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, chỉ được kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

**Nơi nhận:**
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Cẩm Giàng;
- Chi cục THSDS huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Vân Hà**